

Số: 135/QĐ-UBND

Nhật Quang, ngày 04 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê chuẩn tổng quyết toán thu, chi ngân sách xã năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NHẬT QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ các Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 28/06/2024 của Hội đồng nhân dân xã Nhật Quang về việc phê chuẩn tổng quyết toán thu- chi ngân sách Nhà nước ở địa phương năm 2023;

Theo đề nghị công chức Tài chính – Kế toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê chuẩn tổng quyết toán thu chi ngân sách xã năm 2023 như sau:

- Tổng thu ngân sách xã: 16.299.760.520 đồng

Trong đó:

+ Các khoản thu NSDP hưởng 100%: 859.744.213 đồng

+ Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %: 2.744.992.156 đồng

+ Thu kết dư năm trước: 4.764.331.021 đồng

+ Thu chuyển nguồn từ năm trước sang: 1.048.836.130 đồng

+ Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 6.881.857.000 đồng

- Tổng chi ngân sách xã: 15.983.114.373 đồng

Trong đó:

+ Chi đầu tư phát triển: 10.021.515.011 đồng

+ Chi thường xuyên: 5.275.108.258 đồng

+ Chi chuyển nguồn sang năm sau: 686.491.104 đồng

- Kết dư ngân sách: 265.563.137 đồng

Trong đó:

+ Nguồn thu tiền sử dụng đất: 77.454.000 đồng

+ 30% tăng thu, dự toán được sử dụng (để lại 70% thực hiện CCTL theo quy định) 188.109.137 đồng

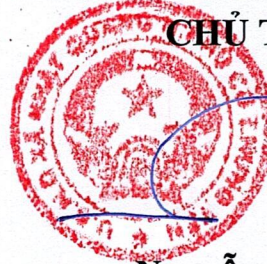
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND xã, Công chức Tài chính – Kế toán xã và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Phù Cừ;
- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng uỷ, HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể có liên quan;
- Trưởng các thôn;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Ân



Số: 136/QĐ-UBND

Nhật Quang, ngày 04 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2023 xã Nhật Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NHẬT QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ; số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 28/06/2024 của Hội đồng nhân dân xã Nhật Quang về việc phê chuẩn tổng quyết toán thu- chi ngân sách Nhà nước ở địa phương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 135 /QĐ-UBND ngày 04/07/2024 của UBND xã về việc phê chuẩn tổng quyết toán thu, chi ngân sách xã năm 2023;

Theo đề nghị công chức Tài chính – Kế toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2023 của xã Nhật Quang.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND xã, Công chức Tài chính – Kế toán xã và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Phù Cừ;
- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng uỷ, HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể có liên quan;
- Trưởng các thôn;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Ân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NHẬT QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26/TB-UBND

Nhật Quang, ngày 04 tháng 07 năm 2024

THÔNG BÁO

Công khai thuyết minh quyết toán thu, chi ngân sách xã năm 2023

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ; số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 4266/QĐ-UBND ngày 16/12/2023 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2023 của UBND huyện Phù Cừ;

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND xã Nhật Quang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2023;

UBND xã báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách xã năm 2023 như sau:

I. Quyết toán thu ngân sách xã năm 2023

Dự toán huyện và HĐND xã giao: 28.110.000.000 đồng

Quyết toán năm 2023 là 16.299.760.520 đồng, bằng 57,99 % dự toán giao. So với cùng kỳ năm 2022 thu được: 32.516.601.951 đồng bằng 50,13% so với cùng kỳ năm 2022.

1. Thu tại xã

Dự toán huyện và HĐND xã giao: 185.000.000 đ

Quyết toán năm 2023: 913.076.817 đ, đạt 493,55 % dự toán giao. So với cùng kỳ năm 2022 thu được: 326.878.715 bằng 279,33 % so với cùng kỳ năm 2022.

Cụ thể một số khoản thu cơ bản như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán huyện và HĐND xã giao	Quyết toán	Tỷ lệ %
1	Phí, lệ phí	15.000.000	13.871.000	92,47

2	Thu từ quỹ đất công ích và đất công	130.000.000	217.125.000	167,02
3	Thu tiền đền bù khi nhà nước thu hồi đất		590.895.000	
4	Thu khác	20.000.000	37.800.000	189
5	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		53.213	
6	Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	20.000.000	53.332.604	266,66
Tổng		185.000.000	913.076.817	493,55

2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ

Dự toán huyện và HĐND xã giao: 23.483.500.000đ

Quyết toán năm 2023: 2.691.659.552 đồng, đạt 11,46 % dự toán giao. So với cùng kỳ năm 2022 thu được: 24.522.834.880 bằng 10,97 % so với cùng kỳ năm 2022.

Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Quyết toán	Tỷ lệ %
1	Thuế thu nhập cá nhân	37.500.000	66.215.404	176,57
2	Lệ phí trước bạ nhà đất	85.000.000	36.516.639	42,96
3	Thu tiền sử dụng đất	23.333.000.000	2.500.504.000	10,72
4	Thuế GTGT, TNDN	28.000.000	83.273.509	297,41
5	Lệ phí môn bài	0	5.150.000	
Tổng cộng		23.483.500.000	2.691.659.552	11,46

3. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:

- Dự toán huyện và HĐND xã giao: 4.441.500.000 đồng
- Quyết toán năm 2023: 6.881.857.000 đồng, đạt 154,94% dự toán giao.

Trong đó:

- + Thu bổ sung cân đối ngân sách: 4.441.500.000 đ
- + Thu bổ sung có mục tiêu: 2.440.357.000 đ

4. Thu chuyển nguồn ngân sách: 1.048.836.130 đ

5. Thu kết dư ngân sách năm trước: 4.764.331.021 đ

II. Quyết toán chi ngân sách xã năm 2023:

Dự toán huyện và HĐND xã giao: 28.110.000.000 đ,

Quyết toán năm 2023: 15.983.114.373 đ, đạt 56,86 % dự toán giao. So với cùng kỳ năm 2022 thực hiện: 27.752.270.930 đồng, bằng 57,59% so với cùng kỳ năm 2022.

1. Chi đầu tư XDCB

Dự toán huyện và HĐND xã giao: 23.333.000.000 đ

Quyết toán năm 2023: 10.021.515.011, đạt 42,95% dự toán giao. So với cùng kỳ năm 2022 thực hiện: 21.641.352.000 đồng, bằng 46,31 % so với cùng kỳ năm 2022.

2. Chi thường xuyên

Dự toán huyện, HĐND xã giao: 4.367.000.000 đồng, Quyết toán năm 2023: 5.275.108.258 đồng, đạt 120,79 % so với dự toán. So với cùng kỳ năm 2022 thực hiện: 5.040.083.842 đồng, bằng 104,66 % so với cùng kỳ năm 2022.

Trong đó:

Chi dân quân tự vệ: Dự toán giao: 107.640.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 234.024.300 đồng, đạt 217,41 % dự toán giao.

Chi an ninh trật tự: Dự toán giao: 153.640.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 114.978.000 đồng, đạt 74,84 % dự toán giao.

Sự nghiệp y tế: Dự toán giao: 16.896.600 đồng; Quyết toán năm 2023: 17.667.300 đồng, đạt 104,56 % dự toán giao.

Sự nghiệp môi trường: Dự toán giao: 178.000.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 178.550.000 đồng, đạt 100,31 % dự toán giao.

Sự nghiệp thể dục thể thao: Dự toán giao: 5.000.000 đồng; Quyết toán năm 2023: không thực hiện chi.

Sự nghiệp văn hóa thông tin: Dự toán giao: 5.000.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 4.534.273 đồng, đạt 90,69 % dự toán giao.

Chi đài truyền thanh: Dự toán giao: 48.056.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 48.771.400 đồng, đạt 101,51 % dự toán giao.

Chi sự nghiệp kinh tế: Dự toán giao: 40.000.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 20.000.000 đồng, đạt 50 % dự toán giao.

Chi sự nghiệp xã hội: Dự toán giao: 138.243.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 156.061.500 đồng, đạt 112,89 % dự toán giao.

Chi quản lý nhà nước: Dự toán giao: 2.150.655.400 đồng; Quyết toán năm 2023: 2.987.918.603 đồng, đạt 138,93 % dự toán giao.

Chi hoạt động Đảng: Dự toán giao: 489.460.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 529.611.756 đồng, đạt 108,20 % dự toán giao.

Chi Mặt trận Tổ quốc: Dự toán giao: 243.954.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 243.780.000 đồng, đạt 99,93 % dự toán giao.

Chi Đoàn TN: Dự toán giao: 153.856.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 164.908.134 đồng, đạt 107,18 % dự toán giao.

Chi Hội Phụ nữ: Dự toán giao: 167.762.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 131.009.428 đồng, đạt 78,09 % dự toán giao.

Chi Hội CCB: Dự toán giao: 149.838.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 154.206.932 đồng, đạt 102,92 % dự toán giao.

Chi Hội Nông dân: Dự toán giao: 189.641.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 190.153.492 đồng, đạt 100,27 % dự toán giao.

Chi hội chữ thập đỏ: Dự toán giao: 28.244.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 30.662.000 đồng, đạt 108,56 % dự toán giao.

Chi hội Khuyến học: Dự toán giao: 15.000.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 15.000.000 đồng, đạt 100 % dự toán giao.

Chi hội người cao tuổi: Dự toán giao: 46.124.000 đồng; Quyết toán năm 2023: 53.271.100 đồng, đạt 115,49 % dự toán giao.

Trích quỹ thi đua khen thưởng năm 2023: Dự toán giao 20.000.000 đồng, Quyết toán năm 2023: 20.000.000 đồng, đạt 100% dự toán giao.

Nguồn dự phòng chi ngân sách xã

Dự toán giao năm 2023: 195.000.000 đồng, đã thực hiện trích dự phòng ngân sách xã chi diễn tập chiến đấu phòng thủ cụm xã năm 2023: 98.558.800 đồng, Chi tổ rà soát đề án 06 đi tuyên truyền cài đặt định danh điện tử: 56.300.000 đồng, Chi hỗ trợ sửa chữa cổng phòng chống lụt bão các thôn 40.141.200 đồng.

Chi chuyển nguồn ngân sách (nguồn cải cách tiền lương): 686.491.104 đồng

III.Đánh giá chung thực hiện nhiệm vụ thu, chi năm 2023

1. Về thu ngân sách

Ngay từ đầu năm, UBND xã bám sát Nghị quyết của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2023, UBND xã đã chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc dự toán thu ngân sách. UBND xã giao công chức Tài chính và công chức địa chính tham mưu xây dựng kế hoạch thu ngân sách năm 2023, rà soát nguồn thu và xác

lập ký kết hợp đồng đối với các khoản thu từ quỹ đất công và hoa lợi công sản, thống nhất tới các hộ dân nhận khoán thầu theo quy định, quán triệt thời gian thu nộp, đơn đốc sát sao tới từng chủ hộ thầu khoán, do đó việc thu, nộp của các hộ đảm bảo tiến độ thời hạn hợp đồng, nhờ đó đã hoàn thành các chỉ tiêu thu theo kế hoạch Nhà nước được UBND huyện giao.

2. Về chi ngân sách:

Thực hiện Nghị quyết của HĐND xã về phê duyệt dự toán thu – chi ngân sách xã năm 2023, ngay từ đầu năm UBND xã đã tập trung chỉ đạo bộ phận chuyên môn thực hiện kiểm soát chi ngân sách đảm bảo đúng chế độ quy định, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả đối với các tổ chức cá nhân được thụ hưởng từ ngân sách nhà nước, đảm bảo đúng dự toán được phê duyệt, đã góp phần tốt vào việc quản lý cũng như chi vượt dự toán đã được phê duyệt.

III. Cân đối quyết toán thu chi ngân sách xã năm 2023

Tổng thu ngân sách xã: 16.299.760.520 đồng

Tổng chi ngân sách xã: 15.983.114.373 đồng

Kết dư ngân sách xã: 265.563.137 đồng.

Trên đây là thuyết minh quyết toán thu chi ngân sách xã năm 2023 (Chi tiết theo phụ lục đính kèm). Ủy ban nhân dân xã trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Ân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NHẬT QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/TB-UBND

Nhật Quang, ngày 04 tháng 07 năm 2024

THÔNG BÁO

V/v niêm yết công khai quyết toán thu, chi ngân sách xã năm 2023

Căn cứ Thông tư số 343/2026/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 28/06/2024 của Hội đồng nhân dân xã Nhật Quang về việc phê chuẩn tổng quyết toán thu chi ngân sách xã năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND xã Nhật Quang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của UBND xã Nhật Quang về việc công khai quyết toán thu chi ngân sách xã năm 2023;

Nay UBND xã Nhật Quang thông báo về việc niêm yết công khai quyết toán thu chi ngân sách xã năm 2023 cụ thể như sau:

1. Thời gian niêm yết công khai kể từ hồi 07 giờ 00 phút ngày 04 tháng 07 năm 2024 đến 04 tháng 08 năm 2024.

2. Địa điểm niêm yết công khai tại: Phòng Một cửa UBND xã và trên cổng thông tin điện tử xã.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu công chức Văn phòng, công chức Tài chính kế toán, đài truyền thanh xã, các ông trưởng thôn thông báo đến toàn thể cán bộ, công chức cơ quan và nhân dân được biết./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- MTTQ xã;
- Đài TT xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Ân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NHẬT QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN

Họp công khai và niêm yết công khai quyết toán ngân sách xã năm 2023

I. Thời gian, địa điểm:

Hôm nay, ngày 04/7/2024 tại Ủy ban nhân dân xã Nhật Quang tiến hành họp công khai quyết toán ngân sách xã năm 2023.

II. Thành phần:

Cán bộ, công chức UBND xã Nhật Quang. Tổng số: 17/17 đồng chí

Có mặt: 17/17 đồng chí

Vắng mặt: 0 đồng chí

Chủ tọa: Đồng chí Nguyễn Thế Ân – Chủ tịch UBND xã

Thư ký: Đồng chí Trần Đình Hiếu – CC Văn phòng – Thống kê xã.

III. Nội dung:

1. Công khai quyết toán ngân sách năm 2023

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Thông tư số 343/2026/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Thực hiện niêm yết các mẫu công khai quyết toán ngân sách năm 2023 theo hướng dẫn của Thông tư số 343/2026/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

2. Về hình thức và thời điểm, thời gian niêm yết công khai:

Công khai trong cuộc họp của cơ quan khi đã được HĐND xã phê duyệt quyết toán ngân sách năm 2023, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.

Niem yết công khai tại bảng thông báo của cơ quan và trên cổng thông tin điện tử xã đảm bảo thuận tiện cho cán bộ cơ quan và nhân dân biết.



Thời gian niêm yết: 30 ngày, bắt đầu từ ngày 04/07/2024 đến ngày 04/08/2024.

3. Tổ chức thực hiện:

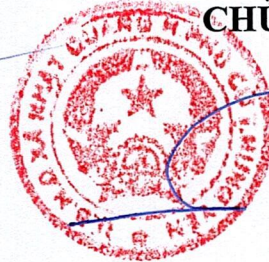
Đồng chí chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức thời điểm công khai theo quy định và kế hoạch đề ra. Thực hiện tổng kết đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Yêu cầu các đồng chí trong UBND xã nghiêm túc thực hiện, báo cáo kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch đề ra.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút cùng ngày với sự nhất trí 100% của cán bộ công chức trong cơ quan./.

THƯ KÝ

Trần Đình Hiếu



CHỦ TỌA

**CHỦ TỊCH
NGUYỄN THẾ ÂN**





UBND Xã: Nhật Quang

Biểu số 116/CK TC - NSNN

CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
Tổng số thu	16 299 760 520	Tổng số chi	15 983 114 373
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	859 744 213	I. Chi đầu tư phát triển	10 021 515 011
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	2 744 992 156	II. Chi thường xuyên	5 275 108 258
III. Thu bổ sung ngân sách từ cấp trên	6 881 857 000	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	686 491 104
-Bổ sung cân đối ngân sách	6 881 857 000	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	4 764 331 021		
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)	1 048 836 130		
Kết dư ngân sách	265 563 137		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phần chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



UBND Xã: Nhật Quang

QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Biểu số 117/CK TC - NSNN

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN				SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	5 = 3/1	6 = 4/2
		1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2		
A									
	Tổng số thu	29.713.500.000	28.110.000.000	18.369.509.681	16.299.760.520	61,82	57,99		
I	Các khoản thu 100%	165.000.000	165.000.000	859.822.055	859.744.213	521,10	521,06		
1	Phí, lệ phí	15.000.000	15.000.000	13.871.000	13.871.000	92,47	92,47		
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	130.000.000	130.000.000	217.125.000	217.125.000	167,02	167,02		
	Thu tiền đền bù khi nhà nước thu hồi đất			590.895.000	590.895.000				
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			131.055	53.213				
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định								
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân								
8	Thu khác	20.000.000	20.000.000	37.800.000	37.800.000	189,00	189,00		
		20.000.000	20.000.000	4.814.663.475	2.744.992.156	19,18	11,68		
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)								
1	Các khoản thu phân chia								
1.1	Thu sử dụng đất phi nông nghiệp	20.000.000	20.000.000	53.332.604	53.332.604	266,66	266,66		
1.2	Thu sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình								
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh			5.150.000	5.150.000	42,96	42,96		
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	170.000.000	85.000.000	73.033.271	36.516.639				
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định								
2.1	Thu tiền sử dụng đất	24.762.000.000	23.333.000.000	4.236.040.000	2.500.504.000	17,11	10,72		
2.2	Thu tiền thuế mặt đất, mặt nước								
2.3	Thuế tài nguyên								
2.4	Thuế GTGT - TNDN	70.000.000	28.000.000	284.171.082	83.273.509	405,96	297,41		
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp								
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	85.000.000	37.500.000	162.936.518	66.215.404	191,69	176,57		
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt								
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)								
IV	Thu chuyển nguồn			1.048.836.130	1.048.836.130				
V	Thu kết dư ngân sách năm trước			4.764.331.021	4.764.331.021				

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN 1	THU NSX 2	THU NSNN 3	THU NSX 4	THU NSNN 5 = 3/1	THU NSX 6 = 4/2
A	B						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.441.500.000	4.441.500.000	6.881.857.000	6.881.857.000	154,94	154,94
1	Thu bổ sung cân đối	4.441.500.000	4.441.500.000	4.441.500.000	4.441.500.000	100,00	100,00
2	Thu bổ sung có mục tiêu			2.440.357.000	2.440.357.000		





QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			SO SÁNH Q/T/DT(%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	28.507.855.849	23.333.000.000	5.174.855.849	15.983.114.373	10.021.515.011	5.961.599.362	56,07	42,95	115,20
	Trong đó:									
1	Chi công tác DQTV, TT ATXH									
1.1	Chi dân quân tự vệ	135.465.500		135.465.500	234.024.300		234.024.300	172,76		172,76
1.2	Chi trật tự an toàn xã hội	159.220.000		159.220.000	114.978.000		114.978.000	72,21		72,21
2	Chi giáo dục				136.933.000	136.933.000				
3	Chi y tế	17.667.300		17.667.300	17.667.300		17.667.300	100,00		100,00
4	Chi văn hóa, thông tin	4.534.273		4.534.273	4.534.273		4.534.273	100,00		100,00
5	Chi phát thanh, truyền thanh	48.771.400		48.771.400	48.771.400		48.771.400	100,00		100,00
6	Chi thể dục, thể thao									
7	Chi bảo vệ môi trường	178.550.000		178.550.000	178.550.000		178.550.000	100,00		100,00
8	Chi các hoạt động kinh tế									
8.1	Giao thông	8.333.000.000	8.333.000.000		9.521.787.292	9.521.787.292		114,27	114,27	
8.2	Nông nghiệp - Thú y	20.000.000		20.000.000	20.000.000		20.000.000	100,00		100,00
9	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	18.945.652.776	15.000.000.000	3.945.652.776	4.764.383.104	362.794.719	4.401.588.385	25,15	2,42	111,56
9.1	Quản lý Nhà nước	17.531.982.930	15.000.000.000	2.531.982.930	3.350.713.322	362.794.719	2.987.918.603	19,11	2,42	118,01
9.2	Đảng Cộng sản Việt Nam	529.611.820		529.611.820	529.611.756		529.611.756	100,00		100,00
9.3	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	243.780.040		243.780.040	243.780.040		243.780.040	100,00		100,00
9.4	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	164.908.134		164.908.134	164.908.134		164.908.134	100,00		100,00
9.5	Hội Liên hiệp Phụ nữ	131.009.428		131.009.428	131.009.428		131.009.428	100,00		100,00
9.6	Hội Cựu chiến binh	154.206.932		154.206.932	154.206.932		154.206.932	100,00		100,00
9.8	Hội Nông dân	190.153.492		190.153.492	190.153.492		190.153.492	100,00		100,00
10	Chi cho công tác xã hội	156.061.500		156.061.500	156.061.500		156.061.500	100,00		100,00
10.1	Hưu xã và trợ cấp khác	156.061.500		156.061.500	156.061.500		156.061.500	100,00		100,00
11	Chi tổ chức xã hội	98.933.100		98.933.100	98.933.100		98.933.100	100,00		100,00
11.1	Chi Hội Khuyến học	15.000.000		15.000.000	15.000.000		15.000.000	100,00		100,00

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			SO SÁNH QT/DT(%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
11.2	Chi Hội Người cao tuổi	53.271.100		53.271.100	53.271.100		53.271.100	100,00		100,00
11.3	Chi Hội Chữ thập đỏ	30.662.000		30.662.000	30.662.000		30.662.000	100,00		100,00
12	Chi khen thưởng									
13	Chi khác				686.491.104		686.491.104			
14	Chi Dự phòng tăng lương TX	70.000.000		70.000.000						
15	Tiết kiệm chi thực hiện CCTL	145.000.000		145.000.000						
16	Chi tạo nguồn CCTL									
17	Dự phòng	195.000.000		195.000.000						





Tỉnh: Hưng Yên
Huyện: Phú Cù
Xã: Nhật Quang

Mẫu biểu số 12

QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023
(Kèm theo Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của HĐND xã Nhật Quang)

Đơn vị: đồng

					Giá trị thanh toán năm 2023			
Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2023	Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
		Tổng số	Trong đó: Nguồn đóng góp				Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
Tổng số		80,299,505,000	-	13,021,515,011	10,021,515,011	-	10,021,515,011	-
1. Công trình hoàn thành năm trước		20,799,505,000	-	12,187,006,292	9,187,006,292	-	9,187,006,292	-
Cải tạo, nâng cấp 02 tuyến đường xã Nhật Quang	2022-2023	12 000 000 000		8 000 000 000	5 000 000 000		5 000 000 000	
Đường GTNT xã Nhật Quang (đoạn từ Miếu Thần Dục đến giáp khu chuyển đổi xã Tiên Tiến)	2023-2023	943 303 000		872 600 990	872 600 990		872 600 990	
Nâng cấp đường giao thông liên thôn xã Nhật Quang (đoạn từ nhà ông Lạc đến nhà ông Hàm thôn Quang Yên)	2022-2023	6 300 000 000		1 806 834 302	1 806 834 302		1 806 834 302	
Sửa chữa các hạng mục phụ trợ trường mầm non Nhật Quang	2022-2022	136 933 000		136 933 000	136 933 000		136 933 000	
Xây dựng nghĩa trang nhân dân đồng bộ thôn Tân An	2023-2023	486 782 000		460 323 000	460 323 000		460 323 000	
Xây dựng nghĩa trang nhân dân đồng bộ thôn Quang Yên	2023-2023	449 160 000		438 480 000	438 480 000		438 480 000	
Xây dựng nghĩa trang nhân dân đồng bộ thôn Nhật Lệ	2023-2023	483 327 000		471 835 000	471 835 000		471 835 000	
2. Công trình chuyển tiếp		59 500 000 000		834 508 719	834 508 719		834 508 719	
Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đầu tư đất đai cho nhân dân làm nhà ở tại xã Nhật Quang, huyện Phú Cù	2032-2024	59 500 000 000		834 508 719	834 508 719		834 508 719	